



DACAMRUCO

CÔNG TY TNHH PTCS DẦU TIẾNG CAMPUCHIA

Địa chỉ: ấp Rumpuk, xã Svay Chreah, huyện Snuol, tỉnh Kratie, Campuchia
Email: dacamruco@gmail.com; Số điện thoại: (+855) 889 427 427/ 68 239 268

CHƯƠNG I: THƯ MỜI CHÀO GIÁ

CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN CAO SU
DẦU TIẾNG CAMPUCHIA

Số: 02/TM-DTCAM

VƯƠNG QUỐC CAMPUCHIA
Dân tộc – Tôn giáo – Quốc Vương

Kratie, ngày 03 tháng 4 năm 2026

THƯ MỜI CHÀO GIÁ Về việc cung cấp phân bón vườn cây kinh doanh năm 2026

Kính gửi: Các đơn vị cung ứng vật tư nông nghiệp.

Công ty TNHH PTCS Dầu Tiếng Campuchia trân trọng mời Quý đơn vị tham gia chào giá cho gói thầu cung cấp phân bón NPK vườn cây cao su kinh doanh năm 2026:

1. Khối lượng: 650 tấn.
2. Thời gian phát hành HSMT: 14h00 ngày 03/4/2026.
3. Thời điểm đóng thầu: 14h00 ngày 09/4/2026.
4. Ngôn ngữ HSDT: tiếng Việt và tiếng Anh.
5. Địa điểm nhận hồ sơ: Văn phòng Công ty TNHH PTCS Dầu Tiếng Campuchia tại ấp Rumpuk, xã Svay Chreah, huyện Snuol, tỉnh Kratie, Campuchia hoặc qua Email: dacamruco@gmail.com.

Công ty rất mong nhận được sự quan tâm và hợp tác của Quý đơn vị.

Trân trọng./.

TM. BAN GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Tran Van Anh



CÔNG TY TNHH PTCS DẦU TIẾNG CAMPUCHIA
Địa chỉ: ấp Rumpuk, xã Svay Chreah, huyện Snuol, tỉnh Kratie, Campuchia
Email: dacamruco@gmail.com; Số điện thoại: (+855) 889 427 427/ 68 239 268



CHƯƠNG II: CHỈ DẪN NHÀ THẦU

1. Thông tin gói thầu:

- Tên gói thầu: Cung cấp phân bón NPK vườn cây kinh doanh năm 2026
- Khối lượng: 650 tấn.
- Yêu cầu kỹ thuật: Nhà thầu phải chào hàng đáp ứng các tiêu chuẩn kỹ thuật tối thiểu quy định tại Chương III. Điểm Kỹ thuật (30 điểm) sẽ được chấm dựa trên mức độ đáp ứng và vượt trội của sản phẩm so với yêu cầu này.

2. Số lượng và quy cách HSDT:

- Nhà thầu nộp 02 bộ Bản gốc có chữ ký, đóng dấu giáp lai.
- Kèm theo 01 file PDF HSDT (quét từ bản gốc) gửi qua Email: dacamruco@gmail.com.
- Ngôn ngữ HSDT: Song ngữ Việt - Anh (bản Tiếng Việt là cơ sở pháp lý chính).

3. Đơn giá chào thầu:

- Đơn giá trọn gói (bao gồm thuế và phí) đến kho Công ty tại tỉnh Kratie.
- Chi phí bốc xếp mỗi bên chịu một đầu.
- * Giá thầu sẽ được quy đổi ra Đơn vị dinh dưỡng (ĐV_{dd}) để đánh giá. Nhà thầu chào phân có hàm lượng dưỡng chất cao ($\geq 40\%$) sẽ có lợi thế về điểm giá.
- Đồng tiền chào giá: đô la Mỹ (USD).

4. Hiệu lực HSDT: Tối thiểu 60 ngày kể từ ngày đóng thầu.



CÔNG TY TNHH PTCS DẦU TIẾNG CAMPUCHIA

Địa chỉ: Ấp Rumpuk, xã Svay Chreah, huyện Snuol, tỉnh Kratie, Campuchia
Email: dacamruco@gmail.com; Số điện thoại: (+855) 889 427 427/ 68 239 268



CHƯƠNG III: YÊU CẦU KỸ THUẬT CHI TIẾT

1. Chủng loại & Hàm lượng:

- Loại phân: Phân hỗn hợp NPK chuyên dùng cho cây cao su kinh doanh.
- Tổng hàm lượng dưỡng chất (N + P₂O_{5hh} + K₂O_{hh}): Phải đạt tối thiểu $\geq 40\%$.
- Công thức phối trộn tham chiếu: 16-8-16; 17-7-17; 16-7-18; 17-7-19 hoặc các công thức tương đương phù hợp cho cao su kinh doanh.
- Thành phần bổ sung (Bắt buộc): Phải có các chất trung, vi lượng (TE) như Magie (Mg), Lưu huỳnh (S), Bo (B), Kẽm (Zn)... để hỗ trợ tăng sản lượng mủ và kháng bệnh.

2. Tiêu chuẩn công nghệ:

- Công nghệ sản xuất: Công nghệ 1 hạt (Hơi nước). Hạt phân tròn bóng, đồng nhất, không vón cục (độ ẩm: $\leq 2,5\%$).
- Đặc tính: Tan chậm, hạn chế tối đa việc rửa trôi dưỡng chất.

3. Quy cách đóng gói & Nhãn mác:

- Bao bì: 50kg/bao. Gồm 02 lớp (lớp ngoài PP, lớp trong PE chống ẩm).
- Nhãn mác: phải tuân thủ quy định của Bộ NL-NN Campuchia.



CÔNG TY TNHH PTCS DẦU TIẾNG CAMPUCHIA

Địa chỉ: ấp Rumpuk, xã Svay Chreah, huyện Snuol, tỉnh Kratie, Campuchia
Email: dacamruco@gmail.com; Số điện thoại: (+855) 889 427 427/ 68 239 268



CHƯƠNG IV: TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ (THANG ĐIỂM 100)

STT	Tiêu chí đánh giá	Đánh giá / Điểm	Ghi chú
1	Pháp lý & năng lực	Đạt/Không đạt	Giấy phép ĐKKD phù hợp và còn hiệu lực tại Campuchia.
2	Kinh nghiệm	20 điểm	Ít nhất 01 hợp đồng tương tự cung cấp khối lượng > 300 tấn trong vòng 02 năm gần nhất.
3	Kỹ thuật	30 điểm	- Công nghệ 1 hạt (15 điểm); - Có bổ sung trung, vi lượng (10 điểm); - Nhãn mác hợp chuẩn, sản phẩm được phép lưu hành tại Campuchia (05 điểm).
4	Giá chào thầu	50 điểm	Điểm Giá _i = $G_{\min}/G_i \times 50$ (Tính theo đơn vị dinh dưỡng).

* Phương pháp đánh giá giá chào thầu:

- Bên Mua sẽ đánh giá giá chào thầu dựa trên **Đơn giá đơn vị dinh dưỡng** (ĐV_{dd}.)

- Công thức quy đổi:

$$\text{ĐV}_{dd} = \{\text{Giá chào thầu trọn gói (USD/kg)}\} / \{\text{Tổng hàm lượng dưỡng chất cam kết (N + P + K)}\}$$

- Nhà thầu có ĐV_{dd} thấp nhất sẽ được hưởng điểm Giá tối đa (**50 điểm**). Các nhà thầu khác được tính điểm theo tỷ lệ nghịch tương ứng.



DACAMRUCO

CÔNG TY TNHH PTCS DẦU TIẾNG CAMPUCHIA

Địa chỉ: ấp Rumpuk, xã Svay Chreah, huyện Snuol, tỉnh Kratie, Campuchia
Email: dacamruco@gmail.com; Số điện thoại: (+855) 889 427 427/ 68 239 268



CHƯƠNG V. HỆ THỐNG BIỂU MẪU

Mẫu số 1

ĐƠN DỰ THẦU

_____, ngày ____ tháng ____ năm ____

Kính gửi: Công ty.....

Sau khi nghiên cứu hồ sơ mời thầu mà chúng tôi đã nhận được, chúng tôi, _____ [*Ghi tên nhà thầu*], cam kết thực hiện gói thầu _____ [*Ghi tên gói thầu*] theo đúng hồ sơ mời thầu với tổng số tiền là _____ [*Ghi giá trị bằng số, bằng chữ*] cùng với biểu giá chi tiết hàng hóa kèm theo.

Nếu hồ sơ dự thầu của chúng tôi được chấp nhận, chúng tôi cam kết cung cấp hàng hóa theo đúng các điều khoản được yêu cầu trong hồ sơ mời thầu.

Hồ sơ dự thầu này có hiệu lực trong thời gian _____ ngày [*Ghi số ngày*], kể từ _____ giờ, ngày _____ tháng _____ năm _____ [*Ghi thời điểm hết hạn nộp hồ sơ dự thầu*].

Đại diện hợp pháp của nhà thầu

[*Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu*]

Mẫu số 2

BIỂU GIÁ CHI TIẾT HÀNG HÓA

STT	Tên hàng hóa	Đơn vị tính	Khối lượng (tấn)	Đơn giá (*) (USD/tấn)	Thành tiền (USD)
1	Phân hỗn hợp NPK [...]	tấn	650,00
Tổng cộng:					

(*) Đơn giá đã bao gồm toàn bộ thuế, phí và chi phí vận chuyển đến kho bên Mua.



DACAMRUCO

CÔNG TY TNHH PTCS DẦU TIẾNG CAMPUCHIA

Địa chỉ: ấp Rumpuk, xã Svay Chreah, huyện Snuol, tỉnh Kratie, Campuchia
Email: dacamruco@gmail.com; Số điện thoại: (+855) 889 427 427/ 68 239 268

Mẫu số 3

BẢNG CAM KẾT KỸ THUẬT

STT	Chỉ tiêu	Yêu cầu của HSMT	Cam kết của Nhà thầu
1	Công thức	NPK 16-8-16 hoặc tương đương.	
2	Tổng dưỡng chất	$\geq 40\%$ %
3	Công nghệ	1 hạt (Hơi nước).	
4	Trung vi lượng	Có Mg, S, B, Zn...	
5	Nhãn mác	Phù hợp quy định tại Campuchia.	
6	Năm sản xuất	2026.	



DACAMRUCO

CÔNG TY TNHH PTCS DẦU TIẾNG CAMPUCHIA

Địa chỉ: ấp Rumpuk, xã Svay Chreah, huyện Snuol, tỉnh Kratie, Campuchia
Email: dacamruco@gmail.com; Số điện thoại: (+855) 889 427 427/ 68 239 268

Mẫu số 4

DANH MỤC HỒ SƠ PHÁP LÝ

STT	Tài liệu yêu cầu	Tình trạng (X)	Ghi chú
1	Giấy phép kinh doanh		
2	Giấy phép lưu hành sản phẩm tại Campuchia		Bắt buộc
3	Hợp đồng tương tự minh chứng		01 hợp đồng tương tự
4	Cam kết bảo hành & Chế tài phạt		



DACAMRUCO

CÔNG TY TNHH PTCS DẦU TIẾNG CAMPUCHIA

Địa chỉ: ấp Rumpuk, xã Svay Chreah, huyện Snuol, tỉnh Kratie, Campuchia
Email: dacamruco@gmail.com; Số điện thoại: (+855) 889 427 427/ 68 239 268

Mẫu số 5

DỰ THẢO HỢP ĐỒNG

**CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN CAO SU
DẦU TIẾNG CAMPUCHIA**

**VƯƠNG QUỐC CAMPUCHIA
Dân tộc – Tôn giáo – Quốc vương**

Số /2026/HĐMB-DTCAM

Kratie, ngày tháng năm 2026

HỢP ĐỒNG MUA BÁN PHÂN BÓN NPK

- Căn cứ Luật Thương mại và các quy định pháp luật liên quan;
- Căn cứ Quyết định số 56/QĐ-DTCAM ngày 17/10/2025 về việc ban hành Quy định về mua sắm;
- Căn cứ Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu số .../QĐ-DTCAM-GĐ ngày .../.../2026;
- Căn cứ nhu cầu và khả năng của hai bên.

Hôm nay, tại văn phòng Công ty TNHH PTCS Dầu Tiếng Campuchia, chúng tôi gồm:

BÊN MUA (BÊN A): CÔNG TY TNHH PTCS DẦU TIẾNG CAMPUCHIA

Đại diện: Chức vụ:

Địa chỉ: Xã Svay Chreah, huyện Snuol, tỉnh Kratie, Vương quốc Campuchia.

Mã số thuế/Giấy phép kinh doanh:

Số tài khoản: Tại ngân hàng:

BÊN BÁN (BÊN B): [TÊN NHÀ THẦU TRÚNG THẦU]

Đại diện: Chức vụ:

Địa chỉ:

Mã số thuế/Giấy phép kinh doanh:

Số tài khoản: Tại ngân hàng:

Hai bên thống nhất ký kết hợp đồng với các điều khoản sau:



DACAMRUCO

CÔNG TY TNHH PTCS DẦU TIẾNG CAMPUCHIA

Địa chỉ: ấp Rumpuk, xã Svay Chreah, huyện Snuol, tỉnh Kratie, Campuchia
Email: dacamruco@gmail.com; Số điện thoại: (+855) 889 427 427/ 68 239 268

ĐIỀU 1. ĐỐI TƯỢNG HỢP ĐỒNG VÀ YÊU CẦU KỸ THUẬT

- 1. Chủng loại:** Phân hỗn hợp NPK phục vụ vườn cây kinh doanh năm 2026.
- 2. Số lượng: 650 tấn.**
- 3. Yêu cầu kỹ thuật:**
 - Tổng dưỡng chất ($N+P_2O_5+K_2O$) $\geq 40\%$.
 - Công nghệ sản xuất: 1 hạt (Hơi nước), tan chậm.
 - Bổ sung trung, vi lượng: Mg, S, Bo, Zn,
 - Quy cách đóng gói: 50kg/bao, bao bì 2 lớp, nhãn mác đúng quy định.

ĐIỀU 2. GIÁ TRỊ HỢP ĐỒNG VÀ THANH TOÁN

- 1. Giá trị hợp đồng:** Giá trọn gói đã bao gồm toàn bộ các loại thuế, phí và chi phí vận chuyển đến kho Bên Mua.
- 2. Điều kiện thanh toán:**
 - **Đợt 1 (70%):** Trong vòng 07 ngày làm việc sau khi giao đủ số lượng và ký biên bản nghiệm thu.
 - **Đợt 2 (30%):** Sau khi có kết quả kiểm nghiệm đạt yêu cầu kỹ thuật từ đơn vị độc lập.

ĐIỀU 3. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM VÀ TRÁCH NHIỆM BỐC XẾP

- 1. Thời gian giao hàng:** trong vòng 30 ngày kể từ ngày ký hợp đồng.
- 2. Địa điểm giao hàng:** Kho của Bên Mua tại tỉnh Kratie, Vương quốc Campuchia.
- 3. Trách nhiệm bốc xếp:** Mỗi bên chịu một đầu.

ĐIỀU 4. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG

- 1. Lấy mẫu:** Hai bên cùng trực tiếp lấy mẫu niêm phong tại thời điểm giao hàng.
- 2. Chi phí:** Bên Mua chi trả chi phí kiểm nghiệm lần 1 tại đơn vị kiểm định độc lập. Kết quả này là căn cứ cuối cùng để nghiệm thu và thanh toán.

ĐIỀU 5. CHẾ TÀI PHẠT VI PHẠM

- 1. Phạt chất lượng:** Căn cứ vào kết quả kiểm nghiệm của cơ quan độc lập đối với mẫu đối chứng được lấy tại kho Bên Mua, các chế tài về hàm lượng dinh dưỡng ($N+P+K$) được áp dụng như sau:

STT	Mức độ đạt được so với cam kết	Hình thức xử lý và Chế tài phạt
1	Từ 98% đến 100%	Chấp nhận nghiệm thu. Thanh toán theo giá trị hợp đồng thực tế.



DACAMRUCO

CÔNG TY TNHH PTCS DẦU TIẾNG CAMPUCHIA

Địa chỉ: ấp Rumpuk, xã Svay Chreah, huyện Snuol, tỉnh Kratie, Campuchia
Email: dacamruco@gmail.com; Số điện thoại: (+855) 889 427 427/ 68 239 268

2	Từ 95% đến dưới 98%	Khấu trừ thanh toán. Bên Mua sẽ trừ số tiền tương ứng với tỷ lệ thiếu hụt dưỡng chất thực tế so với cam kết.
3	Từ 90% đến dưới 95%	3.1. Khấu trừ thanh toán theo tỷ lệ thiếu hụt dưỡng chất. 3.2. Phạt thêm 10% tổng giá trị lô hàng vi phạm.
4	Từ 70% đến dưới 90%	4.1. Phạt 30% tổng giá trị lô hàng vi phạm. 4.2. Bên Bán phải bồi thường chi phí nhân công bón phân (do phải bón bổ sung).
5	Dưới 70%	5.1. Bên Mua từ chối thanh toán và từ chối nhận hàng. 5.2. Bên Bán phải thu hồi hàng trong vòng 07 ngày và chịu phạt 50% giá trị lô hàng. 5.3. Bên Bán phải thanh toán chi phí tiền công cho bên Mua với khối lượng đã bón.

2. **Phạt tiền độ:** Phạt **0,5%** giá trị lô hàng chậm trễ cho mỗi ngày chậm giao. Tổng mức phạt không quá **8%** tổng giá trị hợp đồng.

ĐIỀU 6. ĐIỀU KHOẢN CHUNG

- Ngôn ngữ:** Hợp đồng lập bằng hai ngôn ngữ Tiếng Việt và Tiếng Anh, trong đó bản Tiếng Việt là cơ sở pháp lý chính.
- Hiệu lực:** Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày ký.

ĐẠI DIỆN BÊN B

(Ký tên, đóng dấu)

ĐẠI DIỆN BÊN A

(Ký tên, đóng dấu)